

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2021/HS-ST
Ngày 23-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đào Thị Hào

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Mão

Bà Phạm Thị Bấm

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Hồng Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Đức K, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1993 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đức K1 và bà Lê Thị T; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại Bản án số 65/2017/HSPT ngày 31/5/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 05 tháng 29 ngày tù về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích); bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương từ ngày 15/12/2020; vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Phùng Ngọc C; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn Q; vắng mặt.

+ Chị Trần Thị M; vắng mặt.

+ Chị Vũ Thị Ngọc B; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 19/9/2020, Bùi Đức K một mình đến Công ty Cổ phần Thương mại Vạn Phúc Gia, địa chỉ số 31 lô 3B đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng gặp anh Nguyễn Văn Q, là nhân viên của Công ty làm hợp đồng thuê chiếc xe ô tô màu trắng nhãn hiệu Mazda 3, biển kiểm soát: 15A-510.12. Khi thuê xe K sử dụng 01 căn cước công dân số 079036732512, mang tên Lâm Trọng Giang đồng thời để lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đỏ, biển kiểm soát: 15G1-293.70 và 10.000.000 đồng tiền mặt. Hết thời hạn hợp đồng không thấy người thuê giao trả xe ô tô, Công ty liên lạc không được, kiểm tra xe bị cắt định vị và nhận thấy thẻ căn cước công dân có dấu hiệu làm giả nên đã trình báo sự việc đến Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Tại Bản kết luận giám định số 137/KLGD-PC09 ngày 05/10/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: “Căn cước công dân số 079036732512; Họ và tên: Lâm Trọng Giang; Ngày tháng năm sinh: 16/01/1988, Giới tính: Nam; Quê quán: Hà Nội; Nơi thường trú: Hạ Lý, Hồng Bàng, TP. Hải Phòng ghi ngày cấp 20/5/2020 và nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư là giả”.

Tại Bản Kết luận giám định số 718/KLGD ngày 02/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: “Xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Honda, mang BKS: 15G1-293.70 có số khung: *ZDCKF4A08F208184* và số máy: KF08E*0092535*KTGE1 là số đóng lại, không phải số của nhà sản xuất, không xác định được số khung và số máy nguyên thủy của xe đã bị tẩy xóa trước đó. Biển kiểm soát: 15G1-293.70 là thật”.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 68/KL-HĐ ngày 24/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng kết luận: Xe ô tô con nhãn hiệu Mazda 3 màu trắng, mang BKS: 15A-510.12, sản xuất năm 2015 tại Việt Nam đến thời điểm bị xâm hại, tài sản trên có giá 465.000.000 đồng.

Tiến hành khám xét đối với chỗ ở của Bùi Đức K tại thôn 6, xã Hợp Thành, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, cơ quan Công an không thu giữ tài liệu, đồ vật gì có liên quan.

Quá trình điều tra Bùi Đức K khai nhận: Do bản thân không có giấy phép lái xe ô tô và căn cước công dân đã bị mất nên khoảng tháng 7 năm 2020, Bùi Đức K lên mạng đặt làm giấy phép lái xe ô tô và 01 thẻ căn cước công dân giả mang tên Lâm Trọng Giang với giá 4.000.000 đồng. Do cần xe ô tô để đi lại, khoảng 20 giờ

ngày 19/9/2020, Bùi Đức K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 15G1-293.70 là xe K mượn của một người bạn tên Khánh (K không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) đến Công ty Cổ phần Thương mại Vạn Phúc Gia thuê xe. Khi làm hợp đồng thuê xe, phía Công ty yêu cầu người thuê xe phải có giấy chứng minh nhân dân nên K đã sử dụng căn cước công dân giả mang tên Lâm Trọng Giang nói trên để làm thủ tục thuê chiếc xe ô tô màu trắng nhãn hiệu Mazda 3, biển kiểm soát: 15A-510.12, đồng thời để lại số tiền 10.000.000 đồng và xe mô tô trên làm tin. Đến ngày 20/9/2020, K gửi chiếc xe ô tô cho một người bạn xã hội tên là Kiên (hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ) giữ hộ và đi vào thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 02 ngày sau, K nhận được điện thoại của Công ty Cổ phần Thương mại Vạn Phúc Gia yêu cầu K mang xe về trả. Tuy nhiên, do K đang ở xa và cho rằng thời hạn thuê xe chưa hết (K thuê từ 07 ngày đến 10 ngày) nên K chưa trả xe. Vài ngày sau, K được Kiên thông báo có chủ xe ô tô đến làm việc nên đã nhờ Kiên trả xe cho Công ty Cổ phần Thương mại Vạn Phúc Gia. K khẳng định K không chiếm đoạt xe của Công ty Cổ phần Thương mại Vạn Phúc Gia. Lý do K tháo định vị xe là để phía Công ty không theo dõi, ảnh hưởng đến lộ trình đi lại của K.

Lời khai nhận tội nêu trên của Bùi Đức K phù hợp lời khai những người làm chứng, cùng vật chứng thu giữ và kết luận giám định.

Công ty Cổ phần Thương mại Vạn Phúc Gia khai: Theo hợp đồng đã ký kết, Bùi Đức K thuê xe ô tô biển kiểm soát: 15A-510.12 của Công ty trong thời hạn 01 ngày. Hết thời hạn hợp đồng, phía Công ty liên lạc thì K nói đến sáng ngày 22/9/2020 sẽ mang xe về. Tuy nhiên, K không trả xe đúng hạn. Đến chiều ngày 27/9/2020, Công ty đã tìm được xe ô tô tại một bãi rửa xe trên đường Xuân Phương, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Tại đây, Công ty đã gặp 01 người đàn ông (hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ) tự nhận là xe của bạn anh ta gửi lại nhờ trông coi giúp. Khi Công ty đưa các giấy tờ xe và hợp đồng thuê xe thì người này đã trả lại xe cho Công ty. Sau đó, K có liên lạc với Công ty về việc thanh toán tiền thuê xe ô tô và lấy lại chiếc xe mô tô. Công ty hẹn K đến làm việc trực tiếp nhưng đến nay K chưa quay lại.

Về thu giữ và xử lý vật chứng: Xe ô tô màu trắng nhãn hiệu Mazda 3, biển kiểm soát: 15A-510.12 Công ty Cổ phần Thương mại Vạn Phúc Gia đã thu hồi được và không có yêu cầu gì. Đối với chiếc xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Honda biển kiểm soát: 15G1-293.70, quá trình điều tra chưa xác minh được chủ sở hữu, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau; 01 căn cước công dân số 079036732512 mang tên Lâm Trọng Giang lưu hồ sơ vụ án.

Tại Bản Cáo trạng số 91/CT-VKSNQ ngày 27/5/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Bùi Đức K về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Đức K vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử tiến hành mở niêm phong xem xét vật chứng là 01 căn cước công dân số 079036732512 mang tên Lâm Trọng Giang và niêm phong tại phiên tòa để lưu hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Bùi Đức K với mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tổ tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tội danh:

[2] Bị cáo Bùi Đức K thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án; tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị cáo không khiếu nại, thắc mắc gì, như vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 19/9/2020, tại địa chỉ số 31 lô 3B đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Bùi Đức K có hành vi sử dụng Căn cước công dân số 079036732512; Họ và tên: Lâm Trọng Giang; Ngày tháng năm sinh: 16/01/1988, Giới tính: Nam; Quê quán: Hà Nội; Nơi thường trú: Hạ Lý, Hồng Bàng, TP. Hải Phòng ghi ngày cấp 20/5/2020 và nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư là giả để thực hiện việc ký kết hợp đồng thuê xe ô tô màu trắng nhãn hiệu Mazda 3, biển kiểm soát: 15A-510.12 của Công ty Cổ phần Thương mại Vạn Phúc Gia. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính cơ quan Nhà nước về con dấu, tài liệu. Nhân thân bị cáo có 01 tiền án: Tại Bản án số 65/2017/HSPT ngày 31/5/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 05 tháng 29 ngày tù về tội Trộm cắp tài sản, tuy đã được xóa án tích nhưng cần đánh giá bị cáo có nhân thân xấu. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương để điều tra về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản tại địa bàn tỉnh Bình Dương. Vì vậy, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm.

- Về tình tiết tăng nặng:

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

[6] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức nhưng bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không cần thiết bắt bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 4 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

- Về án phí:

[8] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[9] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với việc Bùi Đức K có hành vi gian dối để Công ty Cổ phần Thương mại Vạn Phúc Gia tin tưởng giao xe ô tô nhãn hiệu Mazda 3 biển kiểm soát: 15A-510.12 có giá trị 465.000.000 đồng cho K thuê, Hội đồng xét xử xét thấy cần kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tiếp tục xác minh làm rõ ý thức chiếm đoạt tài sản của K, có căn cứ thì khởi tố, điều tra, truy tố Bùi Đức K về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản để tránh bỏ lọt tội phạm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bùi Đức K 12 (mười hai) tháng tù về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt thi hành án.

Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tiếp tục xác minh làm rõ ý thức chiếm đoạt tài sản của Bùi Đức K đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mazda 3 biển kiểm soát: 15A-510.12 của Công ty Cổ phần Thương mại Vạn Phúc Gia, có căn cứ thì khởi tố, điều tra, truy tố Bùi Đức K về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản để tránh bỏ lọt tội phạm.

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Bùi Đức K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Bùi Đức K được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hảo